

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XM
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/KDTM-ST

Ngày: 20/6/2019.

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Khanh.

2. Bà Trịnh Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành – Thư ký tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện XM xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2018/TLST- KDTM ngày 05 tháng 3 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST – KDTM ngày 08 tháng 5 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/QĐST – KDTM ngày 28 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV.

Địa chỉ: 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó giám đốc Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ - VPBank Hội sở kiêm Phó Tổng Giám đốc VPBank AMC.

(Theo văn bản ủy quyền số 04/2017/UQ – HĐQT ngày 18/01/2017 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị VPBank).

Địa chỉ liên hệ: Tầng 2 – Số 296 PXL, phường 7, Quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trung ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Ngô Bạch L và ông Nguyễn Huỳnh Hữu Tín – Chuyên viên XLN KHDN MN. (Ông L có mặt; ông Tín vắng mặt)

(Theo văn bản ủy quyền số 34426/2018/XLN – AMC ngày 11/12/2018).

Cùng địa chỉ liên lạc: Tầng 2 – Số 296 PXL, phường 7, Quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn:

Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT. (Vắng mặt)

Địa chỉ trụ sở chính: Ấp TS 2B, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Thị KT – Chức vụ: Giám đốc.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Đỗ Thị KT, sinh năm: 1964. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TS 2B, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/12/2017, bản khai và các biên bản làm việc tiếp theo tại Tòa án cũng như tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn do ông Ngô Bạch L đại diện trình bày:

Ngày 02/12/2016 Ngân hàng TMCP Việt Nam TV - chi nhánh Vũng Tàu (Gọi tắt là Ngân hàng) đã cho Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT người đại diện theo pháp luật là bà Đỗ Thị KT vay số tiền là 450.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số: SME/VTU/16/00106/HDTD và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số SME/VTU/16/00106/HDTD ngày 02/12/2016) với thời hạn vay là 36 tháng, hạn trả nợ là 02/12/2019, lãi suất cho vay là 22,8%/ 01năm và điều chỉnh 01 tháng/ 01 lần. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 03/01/2017. Mức điều chỉnh lãi suất bằng lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 14%/năm. Mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh phục vụ cho hoạt động kinh doanh mua bán nông sản các loại, mua bán thức ăn gia súc, gia cầm. Ngân hàng đã giải ngân số tiền vay cho Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT theo khế ước nhận nợ (Lần 1/Số: SME/VTU/16/00106/HDTD – 01) ngày 03/12/2016 tại VPBank – Chi nhánh Vũng Tàu.

Để đảm bảo khoản vay trên bà Đỗ Thị KT đã đứng ra bảo lãnh bằng toàn bộ tài sản cá nhân của mình theo hợp đồng bảo lãnh số SME/VTU/16/00106/HDBLDS ngày 02/12/2016.

Theo thỏa thuận Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT phải thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo định kỳ 1 tháng/ lần vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/12/2016, tổng cộng là 36 kỳ. Số tiền Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT phải trả mỗi kỳ là 12.500.000 đồng nợ gốc và thêm nợ lãi phát sinh. Tuy nhiên trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT đã trả cho Ngân hàng 06 kỳ tiền gốc và lãi suất từ ngày 20/12/2016 đến

ngày 21/8/2017 với tổng số tiền là 124.029.971đ. Trong đó: Tiền gốc: 74.651.339đ, tiền lãi: 49.378.632đ.

Từ sau ngày 21/8/2017 đến nay Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT không trả thêm cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi suất nào mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư Thương mại KT yêu cầu trả khoản vay nhưng Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT cố tình kéo dài thời gian nhằm trốn tránh việc trả nợ cho Ngân hàng. Do đó Công ty TNHH Đầu tư Thương mại KT đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tính đến ngày 20/6/2019 tổng số tiền 711.095.269đ (Bảy trăm mười một triệu không trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi chín đồng); trong đó: Nợ gốc là 375.348.661đ; nợ lãi: 335.746.608đ (lãi trong hạn: 249.687.308đ; lãi quá hạn: 86.059.300đ). Đồng thời Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký cho tới khi thanh toán xong toàn bộ nợ cho Ngân hàng. Trường hợp Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT không thanh toán theo yêu cầu của Ngân hàng thì bà Đỗ Thị KT phải liên đới thanh toán toàn bộ khoản vay trên theo hợp đồng bảo lãnh bà Đỗ Thị KT đã ký với Ngân hàng.

Tại biên bản hòa giải ngày 14/9/2018 bị đơn Công ty TNHH đầu tư thương mại KT và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị KT trình bày:

- Bà Đỗ Thị KT xác nhận ngày 02/12/2016 Công ty TNHH Đầu tư thương mại KT do bà Đỗ Thị KT đại diện theo pháp luật có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền gốc là 450.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số SME/VTU/16/00106 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số SME/VTU/16/00106/HDTD ngày 02/12/2016) với thời hạn vay là 36 tháng, hạn trả nợ là 02/12/2019, lãi suất cho vay là 22.8%/ năm và điều chỉnh 1 tháng/ lần. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 03/01/2017. Mức điều chỉnh lãi suất bằng lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 14%/năm. Mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh phục vụ cho hoạt động kinh doanh mua bán nông sản các loại, mua bán thức ăn gia súc, gia cầm. Công ty TNHH đầu tư thương mại KT đã nhận đủ số tiền vay của Ngân hàng. Từ khi vay đến nay Công ty TNHH đầu tư thương mại KT đã trả được cho Ngân hàng một phần tiền gốc và lãi suất, còn chính xác số tiền bao nhiêu thì Công ty TNHH đầu tư thương mại KT sẽ tính toán cụ thể và cung cấp cho Tòa án sau.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH đầu tư thương mại KT trả gốc và lãi thì đại diện Công ty TNHH đầu tư thương mại KT bà Tuyền đồng ý trả tiền gốc theo yêu cầu của Ngân hàng, còn tiền lãi thì đại diện Công ty bà Tuyền xin Ngân hàng cho Công ty TNHH đầu tư thương mại KT được miễn lãi vì hiện nay Công ty TNHH đầu tư thương mại KT đang gặp khó khăn.

Sau khi tham gia phiên hòa giải ngày 14/9/2018, Tòa án đã triệu tập Công ty TNHH đầu tư thương mại KT và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là

bà Đỗ Thị KT đến tham gia hòa giải nhiều lần nhưng bà Tuyền vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Do đó Tòa án lập biên bản về việc vắng mặt đương sự không tiến hành hòa giải được để có cơ sở cho việc giải quyết vụ án. Tại các phiên Tòa Công ty TNHH đầu tư thương mại KT và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Đỗ Thị KT đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án yêu cầu thanh toán tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV khởi kiện Công ty TNHH đầu tư thương mại KT, là doanh nghiệp được thành lập theo luật doanh nghiệp, mục đích vay là để hoạt động kinh doanh phát sinh lợi nhuận, do vậy xác định đây là tranh chấp kinh doanh thương mại, về quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Công ty TNHH đầu tư thương mại KT có trụ sở hoạt động tại ấp TS 2B, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1, Điều 30, điểm b khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trong quá trình tham gia tố tụng Công ty TNHH đầu tư thương mại KT và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị KT đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng các đương sự nói trên vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có cung cấp phiếu cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp do phòng đăng ký kinh doanh của sở Kế Hoạch và Đầu tư, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lập ngày 23/01/2019 đã xác định Công ty TNHH đầu tư thương mại KT đến nay chưa giải thể. Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đến tham gia phiên tòa mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Vào ngày 02/12/2016 Công ty TNHH đầu tư Thương mại KT có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 450.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số SME/VTU/16/00106/HDTD và phụ lục hợp đồng số 01/PLHD (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số SME/VTU/16/00106/HDTD ngày 02/12/2016) ký ngày 02/12/2016. Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh phục vụ cho hoạt động kinh doanh mua bán nông sản các loại, mua bán thức ăn gia súc, gia cầm. Thời hạn vay 36 tháng (Từ ngày 03/12/2016 đến ngày 02/12/2019). Lãi suất cho vay trong hạn là 22.8%/01 năm. Mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng /01 lần. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 03/01/2017. Mức điều

chính lãi suất bằng lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 14%/01năm. Công ty TNHH đầu tư thương mại KT đã nhận toàn bộ số tiền 450.000.000đ theo khế ước nhận nợ (Lần 1/Số: SME/VTU/16/00106/HDTD – 01) ngày 03/12/2016. Để đảm bảo khoản vay trên bà Đỗ Thị KT đã đứng ra bảo lãnh bằng toàn bộ tài sản cá nhân của mình theo hợp đồng bảo lãnh số: SME/VTU/16/00106/HDBL ngày 02/12/2016. Xét thấy, các thỏa thuận của đương sự trong các hợp đồng nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH đầu tư thương mại KT đã trả cho Ngân hàng 06 kỳ tiền gốc và lãi suất từ ngày 20/12/2016 đến ngày 21/8/2017 tổng số tiền là 124.029.971đ. Trong đó: Tiền gốc: 74.651.339đ, tiền lãi: 49.378.632đ.

Từ sau ngày 21/8/2017 đến nay Công ty TNHH đầu tư Thương mại KT vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không trả thêm cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi suất nào mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu Công ty TNHH đầu tư Thương mại KT trả khoản vay nhưng Công ty TNHH đầu tư Thương mại KT cố tình kéo dài thời gian nhằm trốn tránh việc trả nợ cho Ngân hàng. Như vậy Công ty TNHH đầu tư Thương mại KT đã vi phạm phương thức trả nợ gốc và nợ lãi mà các bên đã ký kết tại hợp đồng tín dụng nói trên. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, buộc Công ty TNHH đầu tư Thương mại KT phải trả cho Ngân hàng tính đến ngày 20/6/2019 tổng số tiền 711.095.269đ (Bảy trăm mười một triệu không trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi chín đồng); trong đó: Nợ gốc là 375.348.661đ; nợ lãi: 335.746.608đ (lãi trong hạn: 249.687.308đ; lãi quá hạn: 86.059.300đ) là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 471 và Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[3] Xét yêu cầu: Trường hợp nếu Công ty TNHH đầu tư thương mại KT không thanh toán trả nợ thì buộc bà Đỗ Thị KT phải liên đới thanh toán toàn bộ khoản vay nêu trên theo hợp đồng tín dụng đã ký kết: Tại điều 2 của hợp đồng bảo lãnh số: SME/VTU/16/00106/HDBL ngày 02/12/2016 thể hiện nếu Công ty TNHH đầu tư thương mại KT không trả được nợ thì bà Đỗ Thị KT sẽ có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH đầu tư thương mại KT đối với Ngân hàng là phù hợp với quy định tại Điều 361 và Điều 363 của Bộ luật dân sự 2005.

Ngoài ra, tại hợp đồng bảo lãnh, các bên còn thỏa thuận: *“Bên bảo lãnh cam kết dùng mọi tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu hợp pháp của bên bảo lãnh hoặc thu xếp để có tài sản từ tất cả các nguồn khác để bảo đảm khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bên được bảo lãnh và ủy quyền cho bên Ngân hàng được tự mình hoặc yêu cầu cơ quan chức năng xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu của bên bảo lãnh và theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ”* nhưng không thể hiện đó là tài sản gì và cũng không đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bên bảo lãnh nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH đầu tư thương mại KT phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2010)

Căn cứ vào Điều 281, Điều 298; Điều 361; Điều 363; Điều 471; Điều 474 của Bộ Luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Việt Nam TV đối với bị đơn - Công ty TNHH đầu tư thương mại KT về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

Tuyên xử:

1. Buộc Công ty TNHH đầu tư thương mại KT phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV tính đến ngày 20/6/2019 tổng số tiền 711.095.269đ (Bảy trăm mười một triệu không trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi chín đồng);

Trong đó: Nợ gốc là 375.348.661đ;

Nợ lãi: 335.746.608đ (lãi trong hạn: 249.687.308đ; lãi quá hạn: 86.059.300đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp Công ty TNHH đầu tư thương mại KT không thanh toán nợ và lãi suất phát sinh theo yêu cầu nêu trên thì bên bảo lãnh – Bà Đỗ Thị KT phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán toàn bộ nợ và lãi suất phát sinh từ các khoản nợ nêu trên theo hợp đồng bảo lãnh số: SME/VTU/16/00106/HDBL ngày 02/12/2016 thay cho Công ty TNHH đầu tư Thương mại KT đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.

3. Về án phí:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm Công ty TNHH đầu tư thương mại KT phải chịu là 32.444.000đ (Ba mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn

đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí 10.358.000đ (Mười triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007394 ngày 05/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm, đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thảo